

# CẦN LÀM GÌ ĐỂ PHÒNG BỆNH?

## LỊCH TIÊM CHỦNG

Vắc xin phòng bệnh bạch hầu (DPT/ComBeFive/SII)

- Mũi 1:** Tiêm khi trẻ 2 tháng tuổi.
- Mũi 2:** Sau mũi thứ nhất 1 tháng.
- Mũi 3:** Sau mũi thứ hai 1 tháng.
- Mũi 4:** Khi trẻ 18 tháng tuổi.

**Khuyến cáo:** Tiêm nhắc vào các độ tuổi từ 4 – 7 tuổi, từ 12-15 tuổi và sau đó tiêm nhắc mỗi 10 năm bằng các vắc xin DTaP, Td, Tdap)

1. Đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ và đúng lịch.



2. Rửa tay thường xuyên bằng xà phòng và nước sạch.



3. Che miệng, mũi khi ho hoặc hắt hơi.



4. Vệ sinh miệng, mũi, họng hàng ngày.



5. Vệ sinh nhà ở, nhà trẻ, lớp học..., đảm bảo thông thoáng.



6. Hạn chế tiếp xúc với người mắc bệnh hoặc nghi ngờ mắc bệnh.



7. Phát hiện, cách ly và đưa người bệnh đến cơ sở y tế kịp thời.



8. Người dân trong ổ dịch cần chấp hành nghiêm túc việc uống thuốc dự phòng và tiêm vắc xin phòng bệnh theo chỉ định của cán bộ y tế.

# BỆNH BẠCH HẦU VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG TRÁNH



Hãy đi tiêm vắc xin phòng bệnh bạch hầu đầy đủ và đúng lịch



HCDC

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

## BỆNH BẠCH HẦU LÀ GÌ?



- Là bệnh nhiễm khuẩn, nhiễm độc cấp tính do vi khuẩn bạch hầu gây nên, bệnh có thể diễn biến nặng gây tử vong.
- Bệnh thường gặp ở trẻ nhỏ, tuy nhiên cũng có thể gặp ở người lớn nếu không có miễn dịch.

## BỆNH LÂY TRUYỀN NHƯ THẾ NÀO?

- Bệnh lây trực tiếp qua đường hô hấp do hít phải dịch tiết mũi, họng của người bệnh hoặc người lành mang vi trùng.



- Bệnh lây gián tiếp qua đồ dùng, quần áo, thức ăn... bị nhiễm mầm bệnh.



- Ngoài ra, vi khuẩn bạch hầu có thể xâm nhập qua da bị tổn thương gây bạch hầu da.

## BỆNH CÓ BIỂU HIỆN NHƯ THẾ NÀO?

**1** Sốt



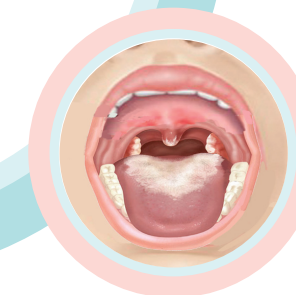
**2** Đau họng, ho, khản tiếng



**3** Chán ăn



**4** Xuất hiện giả mạc màu trắng ngà, xám hoặc đen ở họng, mũi, da...



Trường hợp nặng có thể gây tổn thương tim, phổi, thận... thậm chí dẫn tới tử vong.